

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT DỰ ÁN QUỸ CỘNG ĐỒNG RÚT NGẮN KHOẢNG CÁCH

A. BẢNG TIÊU CHÍ XÉT VÒNG HỒ SƠ

- Nhóm/Tổ chức là đối tác phi lợi nhuận của LIN (đã đăng ký hoặc đăng ký mới);
- Nhóm/Tổ chức đang hoạt động trong các lĩnh vực: **Không giới hạn;**
- Hoạt động xin tài trợ liên quan đến ít nhất một trong các chủ đề:

<input type="checkbox"/> Sức khỏe và có cuộc sống tốt	<input type="checkbox"/> Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế
<input type="checkbox"/> Giáo dục có chất lượng	<input type="checkbox"/> Hành động về khí hậu
<input type="checkbox"/> Nước sạch và vệ sinh	
- Nhóm/Tổ chức đang **KHÔNG** nhận hay trong quá trình triển khai nguồn quỹ cho các dự án phát triển cộng đồng khác từ LIN;
- Đề xuất xin tài trợ có cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan đến dự án, bao gồm:

1	Đề xuất dự án
2	Ngân sách chi tiết
3	Khảo sát đánh giá vấn đề/ nhu cầu thực của cộng đồng
4	Hình ảnh đại diện của Tổ chức/Dự án (2-3 hình)

- Hoạt động xin tài trợ giải quyết vấn đề/ nhu cầu thực của cộng đồng.

7. Địa bàn hoạt động của Nhóm/Tổ chức:

1	Đắk Lắk	8	Bình Dương	15	Bến Tre	22	Hậu giang
2	Khánh Hòa	9	Đồng Nai	16	Đồng Tháp	23	Kiên Giang
3	Đắk Nông	10	Tây Ninh	17	Vĩnh Long	24	Bạc Liêu
4	Lâm Đồng	11	Bà Rịa - Vũng Tàu	18	Trà Vinh	25	Cà Mau
5	Ninh Thuận	12	Tp Hồ Chí Minh	19	An Giang		
6	Bình Thuận	13	Long An	20	Cần Thơ		
7	Bình Phước	14	Tiền Giang	21	Sóc Trăng		

8. Ngân sách tài trợ:

- Nguồn quỹ nhỏ: Tối đa 75,000,000 đồng/ dự án
 Nguồn quỹ lớn: Tối đa 150,000,000 đồng/ dự án

- Tổng ngân sách nhóm/ tổ chức xin tài trợ từ LIN và ngân sách đã có (hoặc có xác nhận bằng văn bản) phải đạt ít nhất 70% tổng ngân sách dự án đề xuất cho chương trình.

- Thời gian sử dụng nguồn tài trợ:** Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2022 đến tháng 10/2023

B. BẢNG TIÊU CHÍ XÉT DUYỆT ĐỀ XUẤT DỰ ÁN (Thang điểm từ 0 - 5)



- 0: Hoàn toàn không có bằng chứng
 1: Có bằng chứng nhưng hoàn toàn mờ nhạt
 2: Có bằng chứng ở mức yếu
 3: Có bằng chứng ở mức trung bình
 4: Có bằng chứng đầy đủ
 5: Có bằng chứng đầy đủ và hoàn toàn thuyết phục

(**) Bảng chứng là các thông tin được cung cấp trong Mẫu đề xuất hoặc qua quá trình hỏi đáp với Nhóm/Tổ chức gửi đề xuất tài trợ nhằm củng cố cho các nội dung đề xuất tương ứng với mỗi tiêu chí dưới đây.*

1 LÝ DO THỰC HIỆN (15%)	
1.1	Có phân tích rõ ràng cộng đồng mà dự án hướng đến (Họ là ai? Số lượng? Giới? Độ tuổi? Nơi sinh sống của họ?) (2,5%)
1.2	Cộng đồng dự án hướng đến phù hợp với mục tiêu của tổ chức (2,5%)
1.3	Đưa ra được những bằng chứng hợp lý trong quá trình tổ chức làm việc với cộng đồng (kết quả khảo sát, phỏng vấn, nghiên cứu, ...) để xác định đây là vấn đề/ nhu cầu có thực của cộng đồng (10%)
2 TÍNH KHẢ THI (30%)	
2.1	Kết quả mong đợi đặt ra giải quyết được vấn đề/ nhu cầu của đối tượng hưởng lợi (15%)
2.2	Kết quả mong đợi được phân tích theo tiêu chí SMART (15%) <ul style="list-style-type: none"> · S-Specific: Cụ thể, rõ ràng và dễ hiểu; · M-Measurable: Đo đếm được; · A-Achievable: Có thể đạt được; · R-Realistic: Thực tế, không viển vông; · T-Time bound: Thời hạn để đạt được mục tiêu đã vạch ra.
3 NGUỒN LỰC VÀ HỢP TÁC (25%)	
3.1	Ngân sách dự án phù hợp với các hoạt động dự án (10%)
3.2	Có sự đóng góp tài chính của cộng đồng hoặc từ nguồn khác (5%)
3.3	Dự án có sự tham gia (vai trò) của cộng đồng đích: thụ hưởng, cung cấp thông tin, góp ý kiến, triển khai, quyết định, khởi xướng tại một hoặc nhiều giai đoạn. Mức độ tham gia càng cao càng cho thấy sau khi dự án rút đi cộng đồng vẫn có thể tiếp tục tự giải quyết vấn đề/ nhu cầu (10%)
4 NĂNG LỰC NHÂN SỰ (10%)	
4.1	Số lượng người trong tổ chức thực hiện dự án phù hợp với quy mô và hoạt động của dự án (5%)
4.2	Nhân sự có chuyên môn phù hợp với quy mô và hoạt động của dự án (5%)
5 TÍNH BỀN VỮNG (10%)	
5.1	Hoạt động dự kiến nâng cao năng lực cho cộng đồng đích để sau khi dự án rút đi cộng đồng vẫn có thể tiếp tục tự giải quyết vấn đề/ nhu cầu (2%)
5.2	Mô hình của dự án có thể nhân rộng sang các tổ chức/dự án/địa điểm khác (1,5%)
5.3	Dự án là tiền đề cho các hoạt động nối tiếp sau khi kết thúc nhằm tạo được tác động lớn hơn hay đạt được một mục tiêu phát triển hay sứ mệnh của tổ chức (1,5%)
5.4	Dự án có xác định được rủi ro và biện pháp phòng ngừa/khắc phục (5%)

6	ĐIỂM THƯỞNG (10%)
6.1	Dự án hướng tới những đối tượng đặc biệt (người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi,...) (2%)
6.2	Dự án có lồng ghép giới trong các quá trình lên kế hoạch, thực hiện, giám sát và đánh giá dự án (2%)
6.3	Dự án có cách can thiệp độc đáo (3%)
6.4	Dự án mang tính cấp thiết (3%)